

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2023/NQ-HĐND

Bình Phước, ngày tháng năm 2023

(Dự thảo đã tiếp thu ý kiến
của Ban KT-NS HĐND tỉnh)

NGHỊ QUYẾT
**Quy định nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê
trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHOÁ ..., KỲ HỌP THỨ ...**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định nội dung chi, mức chi các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan đến cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Nội dung, mức chi

1. Chi cơ quan chủ trì tổ chức điều tra thống kê xây dựng phương án điều tra thống kê, lập mẫu phiếu điều tra thống kê và tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra thống kê theo phương thức khoán. Mức khoán (đã bao gồm chi hội nghị, họp hội đồng thẩm định, nghiệm thu, chi thuê chuyên gia chọn mẫu điều tra thống kê và các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến phương án điều tra thống kê, lập mẫu phiếu điều tra thống kê và tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra thống kê) như sau:

a) Chi xây dựng phương án điều tra thống kê và lập mẫu phiếu điều tra thống kê tối đa: 25 triệu đồng.

b) Chi tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra thống kê tối đa: 10 triệu đồng.

c) Tuỳ theo quy mô, tính chất của các cuộc điều tra thống kê, Thủ trưởng cơ quan chủ trì tổ chức điều tra thống kê quyết định mức khoán cụ thể đối với mỗi hoạt động nêu trên cho phù hợp. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao khoán quyết định nội dung và mức chi trong phạm vi kinh phí được giao khoán để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Chi cho đối tượng cung cấp thông tin:

a) Đối với cá nhân:

Từ 30 chỉ tiêu trở xuống tối đa: 40.000 đồng/phiếu.

Từ 31 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu tối đa: 50.000 đồng/phiếu.

Trên 40 chỉ tiêu tối đa: 60.000 đồng/phiếu.

b) Đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị (không bao gồm các cơ quan, đơn vị của nhà nước thực hiện cung cấp thông tin theo quy định):

Từ 30 chỉ tiêu trở xuống tối đa: 85.000 đồng/phiếu.

Từ 31 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu tối đa: 100.000 đồng/phiếu.

Trên 40 chỉ tiêu tối đa: 115.000 đồng/phiếu.

c) Căn cứ vào hình thức cung cấp thông tin, cơ quan chủ trì tổ chức điều tra thống kê quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp. Trường hợp đối tượng cung cấp thông tin là các cơ quan, đơn vị nhà nước mức chi hỗ trợ cung cấp thông tin bằng 50% mức chi quy định tại điểm b khoản 2 Điều này.

d) Các nội dung chi và mức chi khác liên quan đến điều tra thống kê không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính về Quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia và các chế độ, tiêu chuẩn, định mức quy định hiện hành của Trung ương và địa phương.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Ngân sách địa phương theo phân cấp quản lý đảm bảo kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

2. Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa ..., kỳ họp thứ ... thông qua ngày tháng năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2023./.

Nơi nhận:

CHỦ TỊCH

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- VPQH, VPCP, Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB), Bộ LĐ-TB&XH;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm PVHCC (đăng công báo);
- LĐVP, TH;
- Lưu: VT.